PHÒNG GD&ĐT .....
TRƯỜNG THCS .....

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 6
NĂM HỌC 2021 – 2022
THỜI GIAN: 90 PHÚT

I. Trắc nghiệm (4,0 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

*** Phân môn Lịch sử (1,5 điểm)**

Câu 1. Hai con sông gắn liền với sự hình thành và phát triển của nền văn minh Ấn Độ là

A. sông Hoàng Hà và sông Trường Giang. B. Sông Ti-gơ-rơ và sông Ơ-phơ-rát.

C. sông Nin và sông Ti-gơ-rơ. D. sông Ấn và sông Hằng.

Câu 2. Chế độ phong kiến Trung Quốc được hình thành dưới triều đại nào?

A. Nhà Thương. B. Nhà Chu. C. Nhà Tần. D. Nhà Hán.

Câu 3. Các quốc gia cổ đại Hy Lạp và La Mã được hình thành ở đâu?

A. Trên lưu vực các dòng sông lớn.

B. Ở vùng ven biển, trên các bán đảo và đảo.

C. Trên các đồng bằng. D. Trên các cao nguyên.

*** Phân môn Địa lí (2,5 điểm)**

Câu 1. Chất khí chiếm tỉ lệ lớn nhất trong thành phần không khí gần bề mặt đất là

A. Ô-xi. B. Các-bo-níc. C. Ni-tơ. D. Ô-dôn.

Câu 2. Khu vực nào trên Trái Đất phần lớn có lượng mưa trên 2000 mm/năm?

A. Khu vực cực. B. Khu vực ôn đới.

C. Khu vực chí tuyến. D. Khu vực xích đạo.

Câu 3. Các yếu tố sử dụng để biểu hiện tình trạng thời tiết là

A. nhiệt độ, độ ẩm, khí áp, gió. B. nhiệt độ, độ ẩm, mưa, gió.

C. ánh sáng, nhiệt độ, nắng – mưa. D. Khí áp, ánh sáng, nhiệt độ, gió.

Câu 4. Nước trong thủy quyển ở dạng nào nhiều nhất?

A. Nước mặn. B. Nước ngọt.

C. Nước dưới đất. D. Nước sông, hồ.

Câu 5. Với những con sông có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa thì

A. mùa lũ là mùa hạ, mùa cạn là mùa đông.

B. mùa lũ trùng với mùa mưa, mùa cạn trùng với mùa khô.

C. mùa lũ vào đầu mùa hạ.

D. mùa lũ vào đầu mùa xuân.

II. Tự luận (6,0 điểm)

Câu 1. *(2,0 điểm)* So sánh điểm giống và khác nhau về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

Câu 2. *(2,0 điểm)* Trình bày một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước ngọt?

Câu 3. *(1,0 điểm)* Nêu vai trò của băng hà?

Câu 4. *(1,0 điểm)* Cho bảng số liệu sau:

Nhiệt độ trung bình các tháng của Trạm khí tượng A

(Đơn vị: ^0C)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Em hãy tính nhiệt độ trung bình năm của trạm.

C. XÂY DỰNG HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM

I. Trắc nghiệm (4,0 điểm) – Mỗi câu đúng tương đương 0,5 điểm.

*** Phân môn Lịch sử (1,5 điểm)**

Câu	1	2	3
Đáp án	D	C	B

*** Phân môn Địa lí (2,5 điểm)**

Câu	1	2	3	4	5
Đáp án	C	D	B	A	B

II. Tự luận (6,0 điểm)

Câu	**Yêu cầu trả lời**	**Điểm**
Câu 1 *2,0 điểm*	- **Giống nhau:** Bán đảo nằm sát Địa Trung Hải, có nhiều vũng, vịnh kín gió; Lòng đất nhiều khoáng sản,…	1.0đ
	- **Khác nhau:** Thời kì đế chế, lãnh thổ La Mã mở rộng ra cả ba châu lục, với nhiều đồng bằng,..	1.0đ
Câu 2 *2,0 điểm*	- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước ngọt: do lũ lụt, nhiễm mặn, ô nhiễm do chất thải công nghiệp, nông nghiệp và chất thải sinh hoạt,…	2,0đ
Câu 3 *1,0 điểm*	- Vai trò của băng hà: + Điều hòa nhiệt độ trên Trái Đất. + Cung cấp nước cho các sông.	 0,5đ 0,5đ
Câu 3 *1,0 điểm*	Nhiệt độ trung bình năm của trạm là: 27,1^{0}C.	1,0đ

Kiểm tra của Tổ chuyên môn

Hiền Kiệt, ngày tháng năm 2021

A. MA TRẬN ĐỀ

Những nội dung chính		**Nhận biết**		**Thông hiểu**		**Vận dụng**		**Cộng**
		TN	**TL**	**TN**	**TL**	**TN**	**TL**	
PHÂN MÔN LỊCH SỬ	**Ấn độ cổ đại**	Biết những dòng sông gắn liền						

		với sự hình thành và phát triển của nền văn minh Ấn Độ.						
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**	1c 0,5đ 5%						1c 0,5đ 5%
	Trung Quốc từ thời cổ đại đến TK VII			Hiểu được chế độ phong kiến Trung Quốc được hình thành dưới triều đại nhà Tần.				
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**			1c 0,5đ 5%				1c 0,5đ 5%
	Hy Lạp và La mã cổ đại	Biết được nơi hình thành của các quốc gia cổ đại Hy Lạp và La Mã.					So sánh được điểm giống và khách nhau về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp và La Mã cổ đại.	
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**	1c 0,5đ 5%					1c 2,0đ 20%	2c 2,5đ 25%
PHÂN MÔN	**Lớp vỏ khí của Trái Đất.**	Biết được						

ĐỊA LÍ	**Khí áp và gió**	chất khí chiếm tỉ lệ lớn nhất trong thành phần không khí.						
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**	1c 0,5đ 5%						1c 0,5đ 5%
	Nhiệt độ không khí. Mây và mưa			Hiểu được khu vực xích đạo có lượng mưa cao.			Tính được nhiệt độ trung bình năm.	
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**			1c 0,5đ 5%			1c 1,0đ 10%	2c 1,5đ 15%
	Thời tiết và khí hậu. Biến đổi khí hậu	Biết được các yếu tố sử dụng để biểu hiện tình trạng thời tiết.						
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**	1c 0,5đ 5%						1c 0,5đ 5%
	Thủy quyển và vòng tuần hoàn lớn của nước	Biết được nước trong thủy quyển ở dạng nước mặn là nhiều			Trình bày được một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước			

		nhất.			ngọt.			
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**	1c 0,5đ 5%			1c 2,0đ 20%			2c 2,5đ 25%
	Sông và hồ. Nước ngầm và băng hà		Nêu được vai trò của băng hà.	Hiểu được với những con sông có nguồn cung cấp nước mưa thì mùa lũ trung với mùa mưa, mùa cạn trùng với mùa khô.				
	Số câu **Số điểm** **Tỉ lệ %**		1c 1,0đ 10%	1c 0,5đ 5%				2c 1,5đ 15%
	Tổng số câu **Tổng số điểm** **Tỉ lệ %**	**5c** **2,5đ** **25%**	**1c** **1,0đ** **10%**	**3c** **1,5đ** **15%**	**1c** **2,0đ** **20%**		**2c** **3,0đ** **30%**	**12c** **10đ** **100%**